

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
GIAO THÔNG CÔNG CHÍNH HÀ NỘI
Số: 509/QĐ-TCNGTCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công khai về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý III năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ – GTCC HÀ NỘI

Căn cứ quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2007 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Trường Kỹ thuật nghiệp vụ-GTVT Thành trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1126/QĐ-LĐTBXH ngày 21/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của Sở Lao động thương binh và xã hội Hà Nội;

Căn cứ quyết định số 1152/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2022 về việc bổ sung kinh phí thanh quyết toán dự án hoàn thành cho các dự án sử dụng vốn sự nghiệp năm 2022 của Sở Lao động thương binh và xã hội Hà Nội;

Căn cứ quyết định số 509/QĐ-LĐTBXH ngày 08/05/2023 về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của Sở Lao động thương binh và xã hội Hà Nội;

Căn cứ quyết định số 621/QĐ-LĐTBXH ngày 28/06/2023 về việc giao dự toán kinh phí thực hiện các công trình (đợt 2) năm 2023 của Sở Lao động thương binh và xã hội Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài vụ nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thuyết minh và số liệu tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý III năm 2023 (theo biểu đính kèm)



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Các ông, bà Trưởng Phòng, Khoa, các tổ chức quần chúng trong trường có trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận

- Như điều 3
- Lưu: VT



HIỆU TRƯỞNG

Trần Việt Hùng



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Trường Trung cấp nghề giao thông công chính Hà Nội
Chương: 424

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2023

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
QUÝ III 2023**

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 1/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện Quý III năm 2023	Ước thực hiện/ dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Q3/2023 năm so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Tổng số thu				
1	Lệ phí				
	Lệ phí				
	Lệ phí				
2	Phí				
	Phí				
	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
	Lệ phí				
	Lệ phí				
2	Phí				
	Phí				
	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	34.034.000.000	3.583.283.717	11%	45%
I	Nguồn ngân sách trong nước	34.034.000.000	3.583.283.717	11%	45%
1	Chi quản lý hành chính	0			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			



Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện Quý III năm 2023	Ước thực hiện/ dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Q3/2023 năm so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	34.034.000.000	3.583.283.717	11%	45%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	24.572.000.000	2.653.428.048	11%	45%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9.462.000.000	929.855.669	10%	45%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	0			
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế	0			
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ	0			
1	Chi quản lý hành chính	0			
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ HÀ NỘI
T.Đ.S.

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện Quý III năm 2023	Ước thực hiện/ dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Q3/2023 năm so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0			
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội	0			
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế	0			
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0			
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0			
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0			
1	Chi phí quản lý hàng chính	0			
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện Quý III năm 2023	Ước thực hiện/ dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Q3/2023 năm so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0			
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội	0			
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế	0			
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0			
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0			
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Ngày 05 tháng 10 năm 2023

TRƯỞNG
TRUNG CẤP NGHỀ
GIAO THÔNG
CÔNG CHÍNH
HÀ NỘI

Trần Việt Hùng

HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2023

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 509/QĐ-GTCC ngày 5 tháng 10 năm 2023)

A. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách:

1. Hoạt động dịch vụ quý III/2023:

- Thu hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ quý III/2023:

+ Doanh thu: 2.345.716.230 đồng đạt 23% so với dự toán năm, bằng 100% so với cùng kỳ năm 2022.

2. Chi hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ quý III/2023:

+ Chi phí: 2.331.070.656 đồng đạt 23% so với dự toán năm, bằng 45% so với cùng kỳ năm 2022.

B. Dự toán chi ngân sách nhà nước:

- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên: Ước thực hiện quý III/2023: 2.653.428.048 đồng, đạt 11% so với dự toán năm, bằng 45% so với cùng kỳ năm 2022.

- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên: Ước thực hiện quý III/2023: 929.855.669 đồng, đạt 10% so với dự toán năm, bằng 45% so với cùng kỳ năm 2022.



Trần Việt Hùng